TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/HSST-QĐ	*Thanh Hóa, ngày 17 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đàm Thị Thơ và ông Nguyễn Xuân Thu;

Căn cứ các điều 282, 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: Bị hại là anh Trần Sỹ Trọng, địa chỉ: Thôn 3, xã Hợp Tiến, tỉnh Thanh Hóa, có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Việc rút đơn của bị hại là tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức, thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hình sự thụ lý số 35/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày: 15/10/1984.

Nơi ĐKHKTT và Chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã Th P, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Thanh Hóa

Truy tố về tội "Cố ý gây thương tích", Theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3. Hậu quả của việc đình chỉ vụ án:

- Bị hại anh Trần Sỹ Trọng không có quyền yêu cầu khởi tố lại vụ án theo quy định tại khoản 3 điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí: Căn cứ khoản 3 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sư, bị hại anh Trần Sỹ Trọng, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 3, xã Hợp Tiến, tỉnh Thanh Hóa phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 3 - Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thị Thu

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 39-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 16/2017/HSST-QĐ).

(4) ghi rõ trường hợp đình chỉ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (ví dụ: Xét thấy người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự).

(5) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị can đầu vụ; nếu có nhiều bị can thì ghi thêm "và đồng phạm". Trường hợp bị can là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(6) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(7) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(8) ghi hậu quả của việc đình chỉ vụ án (việc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, trả lại đồ vật, tài liệu đã tạm giữ (nếu có) và những vấn đề khác có liên quan).

(9) Viện kiểm sát cùng cấp, bị can, người bào chữa cho bị can, bị hại.